

Phụ lục

Mẫu số: **01-2/TTĐB**
(Ban hành kèm theo Thông tư
số 60/2007/TT-BTC ngày
14/6/2007 của Bộ Tài chính)

**bảng kê hoá đơn hàng hoá, dịch vụ mua vào
chịu thuế tiêu thụ đặc biệt**

(Kèm theo Tờ khai TTĐB mẫu số 01/TTĐB)

Kỳ tính thuế: tháng..... năm.....

Người nộp thuế:.....

Mã số thuế:

I. Bảng tính thuế TTĐB của nguyên liệu mua vào:

STT	Chứng từ hoặc biên lai nộp thuế TTĐB			Tên nguyên liệu đã nộp thuế TTĐB	Số lượng đơn vị nguyên liệu mua vào	Thuế TTĐB đã nộp (đồng)	Thuế TTĐB trên 1 đơn vị nguyên liệu mua vào (đồng)	Số thuế TTĐB đã khấu trừ các kỳ trước	Số thuế TTĐB chưa được khấu trừ đến kỳ này
	Ký hiệu	Số	Ngày, tháng, năm phát hành						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(7)/(6)	(9)	(10)
	Tổng cộng								

II. Bảng tính thuế TTĐB của nguyên liệu được khấu trừ:

STT	Mặt hàng tiêu thụ	Số lượng	Tên nguyên liệu chịu thuế TTĐB đầu vào	Lượng nguyên liệu trên 1 đơn vị sản phẩm tiêu thụ	Thuế TTĐB trên 1 đơn vị nguyên liệu đầu vào (đồng)	Tổng thuế TTĐB đầu vào được khấu trừ (đồng)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(3)x(5)x(6)
	Tổng cộng					

....., ngày..... tháng..... năm.....

**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**

Ký tên, đóng dấu (ghi rõ họ tên và chức vụ)